

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY
TỈNH KON TUM
Số: 21/2019/QĐST - HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Rẫy, ngày 29 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST – HNGĐ ngày 04/10/2019 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Y Bác – Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đăk Tơ L, huyện Kon R, tỉnh Kon T.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Th – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đăk Tơ L, huyện Kon R, tỉnh Kon T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/10/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Y Bác và anh Hoàng Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Y Bác và anh Hoàng Văn Th thoả thuận - thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Y Bác và anh Hoàng Văn Th có hai con chung.

Chị Y Bác và anh Hoàng Văn Th thỏa thuận: Giao cháu Hoàng Đức Huy, sinh ngày 14/7/2013 cho anh Hoàng Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi; giao cháu Hoàng Thị Ly Na, sinh ngày 02/02/2017 cho chị Y Bác trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Na đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Thánh, chị Bác được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và các khoản nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 3, điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Y Bác và anh Hoàng Văn Th mỗi người phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị Y Bác nhận nộp thay cho anh Thánh, tổng cộng chị Bác phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Bác đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0001559 ngày 04/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy. Hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị Y Bác.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- Phòng KTNV&THA -TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND xã Đăk Tơ Lung;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đồng Thị Bình